

Số:130/KH-TTYT -YTCC&DD-ATTP-
DS

Duyên Hải, ngày 27 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
THU GOM VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ
CHẤT THẢI Y TẾ LÂY NHIỄM NĂM 2024

Thực hiện Công văn số 03/2022/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành quy định tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc điều chỉnh bổ sung mục 2 và phụ lục 3 của Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện hợp đồng số: 41/2023 – BVĐKKVCN ngày 01 tháng 06 năm 2023 về thỏa thuận ký kết hợp đồng vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại giữa Trung tâm Y tế huyện Duyên Hải và Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang.

Trung tâm Y tế huyện Duyên Hải xây dựng kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải lây nhiễm trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tăng cường quản lý chất thải y tế của các khoa, phòng và trạm Y tế phù hợp với quy định pháp luật để bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn cho cộng đồng.
- Tập huấn, phổ biến tất cả nhân viên y tế tại Trung tâm và trạm Y tế xã, thị trấn để thực hiện tốt việc phân loại và thu gom chất thải y tế theo quy định.
- Đảm bảo 100% chất thải y tế lây nhiễm phát sinh được thu gom, vận chuyển và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.
- Tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý chất thải y tế và xử lý nước thải tại các trạm Y tế phù hợp với điều kiện thực tế.
- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế theo quy định.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

- Tổ chức tập huấn, phổ biến đến toàn thể nhân viên y tế tại Trung tâm và các trạm Y tế xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc quản lý chất thải y tế như: phân loại, thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế theo Thông tư liên tịch số 20/2021/TT-BYT 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

* Phân định chất thải Y tế:

- Chất thải y tế nguy hại bao gồm chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm.

- Chất thải lây nhiễm bao gồm:

+ Chất thải lây nhiễm sắc nhọn bao gồm kim tiêm, bơm liên kim tiêm, đầu sắc nhọn của dây truyền, kim chọc dò, kim châm cứu, lưỡi dao mổ, đinh, cưa dùng trong phẫu thuật, các ống tiêm, mảnh thủy tinh vỡ, các vật sắc nhọn khác đã qua sử dụng thải bỏ có dính, chứa máu của cơ thể hoặc chứa vi sinh vật gây bệnh;

+ Chất thải lây nhiễm không sắc nhọn bao gồm bông, băng, gạc, găng tay, các chất thải không sắc nhọn khác thấm, dính, chứa máu của cơ thể, chứa vi sinh vật gây bệnh; vỏ lọ vắc xin thuộc loại vắc xin bất hoạt hoặc giảm độc lực thải bỏ; chất thải lây nhiễm dạng lỏng (bao gồm dịch dẫn lưu sau phẫu thuật, thủ thuật y khoa, dịch thải bỏ chứa máu của cơ thể người hoặc chứa vi sinh vật gây bệnh);

+ Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao bao gồm mẫu bệnh phẩm, dụng cụ đựng, dính mẫu bệnh phẩm, chất thải dính mẫu bệnh phẩm thải bỏ từ các phòng xét nghiệm tương đương an toàn sinh học cấp II trở lên; các chất thải phát sinh từ buồng bệnh cách ly, khu vực điều trị cách ly, khu vực lấy mẫu xét nghiệm người bệnh mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nhóm A, nhóm B;

+ Chất thải giải phẫu bao gồm mô, bộ phận cơ thể người thải bỏ, xác động vật thí nghiệm;

- Chất thải nguy hại không lây nhiễm bao gồm:

+ Hóa chất thải bỏ có thành phần, tính chất nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại hoặc có cảnh báo nguy hại trên bao bì từ nhà sản xuất;

+ Dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại trên bao bì từ nhà sản xuất;

+ Vỏ chai, lọ đựng thuốc hoặc hoá chất, các dụng cụ dính thuốc hoặc hoá chất thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại trên bao bì từ nhà sản xuất;

+ Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân, cadimi (Cd); pin, ắc quy thải bỏ; vật liệu tráng chì sử dụng trong ngăn tia xạ thải bỏ;

+ Dung dịch rửa phim X- Quang, nước thải từ thiết bị xét nghiệm, phân tích và các dung dịch thải bỏ có yếu tố nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại;

+ Chất thải y tế khác có thành phần, tính chất nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất.

- Chất thải rắn thông thường bao gồm:

+ Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt thường ngày của nhân viên y tế, người bệnh, người nhà người bệnh, học viên, khách đến làm việc

và các chất thải ngoại cảnh trong cơ sở y tế (trừ chất thải sinh hoạt phát sinh từ khu vực cách ly, điều trị người mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm);

- + Hóa chất thải bỏ không có thành phần, tính chất nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại;

- + Vỏ chai, lọ đựng thuốc hoặc hoá chất, dụng cụ dính thuốc hoặc hoá chất không thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc không có cảnh báo nguy hại trên bao bì từ nhà sản xuất;

- + Vỏ lọ vắc xin thải bỏ không thuộc loại vắc xin bất hoạt hoặc giảm độc lực;

- + Chất thải sắc nhọn không lây nhiễm, không có thành phần, tính chất nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại;

- + Chất thải lây nhiễm sau khi đã xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường;

- + Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải không có thành phần, tính chất nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại; tro, xỉ từ lò đốt chất thải rắn y tế không có thành phần, tính chất nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại;

- Chất thải rắn thông thường khác;

- + Danh mục chất thải rắn thông thường được phép thu gom phục vụ mục đích tái chế quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

- Khí thải bao gồm khí thải phát sinh từ phòng xét nghiệm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, lây truyền qua đường không khí; khí thải từ phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp III trở lên.

- Chất thải lỏng không nguy hại bao gồm dung dịch thuốc, hoá chất thải bỏ không thuộc nhóm gây độc tế bào, không có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất, không chứa yếu tố nguy hại vượt ngưỡng, không chứa vi sinh vật gây bệnh.

- Nước thải y tế gồm nước thải phát sinh từ hoạt động chuyên môn trong cơ sở y tế. Trường hợp nước thải sinh hoạt thải chung vào hệ thống thu gom nước thải y tế thì được quản lý như nước thải y tế.

* Phân loại chất thải Y tế:

- Nguyên tắc phân loại chất thải y tế:

- + Chất thải y tế phải phân loại để quản lý ngay tại nơi phát sinh và tại thời điểm phát sinh;

- + Từng loại chất thải y tế phải phân loại riêng vào trong bao bì, dụng cụ thiết bị lưu chứa chất thải theo quy định tại Điều 5 Thông tư này. Trường hợp các chất thải y tế nguy hại không có khả năng phản ứng, tương tác với nhau và áp dụng cùng một phương pháp xử lý có thể được phân loại chung vào cùng một bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa (trừ chất thải lây nhiễm sắc nhọn);

+ Trường hợp chất thải lây nhiễm dễ lẫn với chất thải khác thì hỗn hợp chất thải đó phải thu gom, lưu giữ và xử lý như chất thải lây nhiễm và tiếp tục thực hiện quản lý theo tính chất của chất thải sau xử lý.

- Vị trí đặt bao bì, dụng cụ phân loại chất thải:

+ Tại khoa, phòng, bộ phận: bố trí vị trí phù hợp, an toàn để đặt bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa để phân loại chất thải y tế;

+ Tại vị trí đặt bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa phải có hướng dẫn cách phân loại và thu gom chất thải.

- Phân loại chất thải lây nhiễm:

+ Chất thải lây nhiễm sắc nhọn: bỏ vào trong thùng hoặc hộp kháng trùng và có màu vàng;

+ Chất thải lây nhiễm không sắc nhọn: bỏ vào trong thùng có lót túi và có màu vàng;

+ Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao: bỏ vào trong thùng có lót túi và có màu vàng;

+ Chất thải giải phẫu: bỏ vào trong 2 lần túi hoặc trong thùng có lót túi và có màu vàng;

+ Chất thải lây nhiễm dạng lỏng: chứa trong túi kín hoặc dụng cụ lưu chứa chất lỏng và có nắp đậy kín.

- Phân loại chất thải nguy hại không lây nhiễm:

+ Chất thải nguy hại phải được phân loại theo mã chất thải nguy hại để lưu giữ trong các bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa phù hợp. Được sử dụng chung bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa đối với các chất thải nguy hại có cùng tính chất, không có khả năng gây phản ứng, tương tác lẫn nhau và có khả năng xử lý bằng cùng một phương pháp;

+ Chất thải nguy hại không lây nhiễm ở dạng rắn: đựng trong túi hoặc thùng hoặc thùng có lót túi và có màu đen;

+ Chất thải nguy hại không lây nhiễm dạng lỏng: chứa trong dụng cụ lưu chứa chất lỏng có nắp đậy kín, có mã, tên loại chất thải lưu chứa.

- Phân loại chất thải rắn thông thường:

+ Chất thải rắn thông thường không sử dụng để tái chế: đựng trong túi hoặc thùng hoặc thùng có lót túi và có màu xanh. Chất thải sắc nhọn đựng trong dụng cụ kháng trùng;

+ Chất thải rắn thông thường sử dụng để tái chế: đựng trong túi hoặc thùng hoặc thùng có lót túi và có màu trắng.

- Phân loại chất thải lỏng không nguy hại: chứa trong dụng cụ đựng chất thải lỏng có nắp đậy kín, có tên loại chất thải lưu chứa.

*** Thu gom chất thải y tế**

- Thu gom chất thải lây nhiễm:

+ Cơ sở y tế quy định luồng đi và thời điểm thu gom chất thải lây nhiễm phù hợp để hạn chế ảnh hưởng đến khu vực chăm sóc người bệnh và khu vực khác trong cơ sở y tế;

+ Dụng cụ thu gom chất thải phải bảo đảm kín, không rò rỉ dịch thải trong quá trình thu gom;

+ Chất thải lây nhiễm phải thu gom riêng từ nơi phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong cơ sở y tế. Trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng, thùng đựng chất thải phải có nắp đậy kín;

+ Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải xử lý sơ bộ ở gần nơi phát sinh chất thải để loại bỏ mầm bệnh bằng thiết bị khử khuẩn. Đối với cơ sở y tế không có thiết bị khử khuẩn chất thải, trước khi thu gom túi đựng chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi và bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm, bên ngoài thùng có dán nhãn “CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ LÂY NHIỄM CAO”, được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải lây nhiễm để xử lý hoặc chuyển cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định;

+ Chất thải lây nhiễm dạng lỏng thu gom vào hệ thống thu gom nước thải y tế của cơ sở y tế và quản lý theo quy định về quản lý nước thải y tế;

+ Tần suất thu gom chất thải lây nhiễm từ nơi phát sinh về khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế tối thiểu một lần một ngày. Đối với các cơ sở y tế có lượng chất thải lây nhiễm phát sinh dưới 05 kg trong một ngày, chất thải lây nhiễm được thu gom với tần suất tối thiểu một lần một ngày, chất thải lây nhiễm sắc nhọn được thu gom tối thiểu là một lần một tháng.

- Thu gom chất thải nguy hại không lây nhiễm:

+ Chất thải nguy hại không lây nhiễm được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải trong cơ sở y tế;

+ Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân được thu gom và lưu giữ riêng trong các hộp bằng nhựa hoặc các vật liệu phù hợp, bảo đảm không bị rò rỉ, phát tán hơi thủy ngân ra môi trường.

- Thu gom chất thải rắn thông thường: chất thải rắn thông thường sử dụng để tái chế và chất thải rắn thông thường không sử dụng để tái chế được thu gom riêng.

- Thu gom chất thải lỏng không nguy hại: chất thải lỏng không nguy hại được thu gom vào hệ thống thu gom nước thải của cơ sở y tế và quản lý theo quy định về quản lý nước thải y tế.

- Khí thải phải được xử lý, loại bỏ các vi sinh vật gây bệnh trước khi xả ra môi trường xung quanh.

- Thu gom nước thải:

+ Hệ thống thu gom nước thải phải là hệ thống kín và bảo đảm thu gom toàn bộ lượng nước thải phát sinh trong cơ sở y tế;

+ Nước thải y tế được thu gom và xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành về quản lý nước thải.

*** Lưu giữ chất thải y tế**

- Từng loại chất thải phải được lưu giữ riêng tại khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong khuôn viên cơ sở y tế, trừ trường hợp các loại chất thải này có cùng tính chất, không có khả năng gây phản ứng, tương tác lẫn nhau và có khả năng xử lý bằng cùng một phương pháp.

- Thời gian lưu giữ chất thải lây nhiễm:

+ Đối với chất thải lây nhiễm phát sinh tại cơ sở y tế, thời gian lưu giữ không quá 02 ngày trong điều kiện bình thường. Trường hợp lưu giữ chất thải lây nhiễm trong thiết bị bảo quản lạnh ở nhiệt độ dưới 8°C, thời gian lưu giữ tối đa không quá 07 ngày;

+ Đối với chất thải lây nhiễm được vận chuyển từ cơ sở y tế khác về để xử lý theo mô hình cụm hoặc xử lý tập trung, phải xử lý ngay trong ngày. Trường hợp chưa xử lý ngay trong ngày, phải lưu giữ ở nhiệt độ dưới 20°C và thời gian lưu giữ tối đa không quá 02 ngày;

+ Đối với cơ sở y tế có lượng chất thải lây nhiễm phát sinh dưới 05 kg/ngày, thời gian lưu giữ không quá 03 ngày trong điều kiện bình thường và phải được lưu giữ trong các bao bì được buộc kín hoặc thiết bị lưu chứa được đậy nắp kín.

- Thời gian lưu giữ chất thải nguy hại không lây nhiễm: thời gian lưu giữ không quá 01 năm kể từ thời điểm phát sinh chất thải. Trường hợp lưu giữ quá 01 năm do chưa có phương án vận chuyển, xử lý hoặc chưa tìm được cơ sở xử lý chất thải nguy hại phù hợp thì cơ sở y tế phải báo cáo bằng văn bản riêng hoặc kết hợp trong báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế hằng năm của đơn vị cho cơ quan có thẩm quyền.

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện Duyên Hải

- Chủ nguồn thải có trách nhiệm hợp đồng với đơn vị thu gom vận chuyển Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang. (Được Sở Tài nguyên và Môi trường chấp thuận xử lý chất thải nguy hại theo cụm).

- Khoa YTCC&DD –ATTP-DS phân công nhân viên tiếp nhận chất thải lây nhiễm từ Các khoa phòng và trạm Y tế xã, thị trấn theo đúng quy định.

2. Khoa, phòng và Trạm Y tế xã, thị trấn.

- Khoa, phòng và Trạm Y tế xã, thị trấn thu gom, phân loại và lưu chứa trong bao bì, thùng chứa chuyên dụng theo quy định của pháp luật và Thông tư liên tịch số 20/2021/TT-BYT 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế.

- Màu sắc của bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế quy định như sau:

+ Chất thải lây nhiễm sắc nhọn: bỏ vào trong thùng hoặc hộp kháng trùng và có màu vàng;

+ Chất thải lây nhiễm không sắc nhọn: bỏ vào trong thùng có lót túi và có màu vàng;

+ Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao: bỏ vào trong thùng có lót túi và có màu vàng;

+ Chất thải giải phẫu: bỏ vào trong 2 lần túi hoặc trong thùng có lót túi và có màu vàng;

+ Chất thải lây nhiễm dạng lỏng: chứa trong túi kín hoặc dụng cụ lưu chứa chất lỏng và có nắp đậy kín.

+ Chất thải nguy hại không lây nhiễm ở dạng rắn: đựng trong túi hoặc thùng hoặc thùng có lót túi và có màu đen;

+ Chất thải nguy hại không lây nhiễm dạng lỏng: chứa trong dụng cụ lưu chứa chất lỏng có nắp đậy kín, có mã, tên loại chất thải lưu chứa;

+ Chất thải rắn thông thường không sử dụng để tái chế: đựng trong túi hoặc thùng hoặc thùng có lót túi và có màu xanh. Chất thải sắc nhọn đựng trong dụng cụ kháng trùng;

+ Chất thải rắn thông thường sử dụng để tái chế: đựng trong túi hoặc thùng hoặc thùng có lót túi và có màu trắng.

+ Phân loại chất thải lỏng không nguy hại: chứa trong dụng cụ đựng chất thải lỏng có nắp đậy kín, có tên loại chất thải lưu chứa.

- Trường hợp trạm Y tế xã, thị trấn cần thu gom khẩn cấp khi gặp sự cố: Nhân sự phụ trách thông báo ngay bằng điện thoại để Trung tâm Y tế huyện Duyên Hải liên hệ với Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang lên phương án thu gom và xử lý kịp thời.

3. Thời gian báo cáo

- Báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế được lập 01 năm một lần, tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của năm thực hiện báo cáo.

Trên đây là kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải lây nhiễm trên địa bàn huyện các khoa, phòng Trạm Y tế xã triển khai thực hiện, trong khi thực hiện có khó khăn vướng mắc báo về khoa YTCC&DD – ATTP-DS để khoa tổng hợp trình lãnh đạo giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Khoa, phòng;
- Trạm Y tế xã, thị trấn;
- Lưu VT, YTCC&DD-ATTP-DS.

PHÓ GIÁM ĐỐC



Kiên Thành Trung

Số: 88/2024-BVĐKKVCN

Cầu Ngang, ngày 01 tháng 6 năm 2024

**HỢP ĐỒNG THU GOM VẬN CHUYỂN
VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI**

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;
- Căn cứ vào Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2022;
- Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;
- Căn cứ Quyết định 2263/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;
- Căn cứ Công văn số 4029/UBND-KT ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại tại các bệnh viện;
- Căn cứ vào Giấy xác nhận số 22/GXN-STNMT ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Sở Tài nguyên- Môi trường tỉnh Trà Vinh xác nhận Hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của dự án “ Hỗ trợ xử lý chất thải Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang”
- Căn cứ Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc điều chỉnh, bổ sung mục 2 và phụ lục 3 của Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên (BÊN A và BÊN B);

Chúng tôi đại diện hai bên gồm có:

BÊN A : TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN DUYÊN HẢI

Địa chỉ : Khóm 3, thị trấn Long Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại : 0294 3738022.

Tài khoản : 9523.0.1105136 tại kho bạc Nhà nước huyện Duyên Hải
3716.2.1105136.000000 tại kho bạc Nhà nước huyện Duyên Hải

Mã số thuế : 2100190904-007.

Đại diện : Ông Kiên Thành Trung. Chức vụ: Phó giám đốc

BÊN B : BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CẦU NGANG

Địa chỉ : Số 34 Nguyễn Trí Tài, khóm Minh Thuận A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

Điện thoại : 02943725151, 02943725117. Fax: 02943725209

Mã số thuế : 2100190904-015

Tài khoản : 7408201004320 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) chi nhánh huyện Cầu Ngang – tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Ông Dương Trung Hiếu Chức vụ: P.Giám Đốc

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại (CTNH) theo những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

- 1.1 BÊN A đồng ý chọn và BÊN B đồng ý cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh sau quá trình hoạt động của BÊN A.
- 1.2 Nơi thực hiện: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang số 34 Nguyễn Trí Tài, khóm Minh Thuận A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
- 1.3 Phương án xử lý: CTNH được xử lý theo phương án thống nhất và được cơ quan chức năng cho phép thực hiện (Căn cứ Giấy phép xử lý chất thải).

1.4 ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN

❖ Điều kiện lưu chứa CTNH:

- CTNH được Bên A thu gom, phân loại và tập trung tại kho chứa CTNH riêng biệt và được lưu chứa trong bao bì, thùng chứa chuyên dụng theo quy định của pháp luật và Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 đảm bảo rác thải thu gom lưu giữ an toàn, tránh rò rỉ phát tán ra môi trường.
- Các CTNH khác được chứa trong bao bì chuyên dụng (thùng can bằng sắt, nhựa hoặc bao túi nhựa PP/PE) dán nhãn chất thải theo quy định pháp luật. Tất cả các bao bì chứa CTNH sẽ được xử lý hoặc tiêu hủy cùng với CTNH theo qui định.

❖ Thời gian tiếp nhận:

- Tần suất thu gom chất thải: thu gom với tần suất 2 ngày/lần.
- Thời gian thu gom chất thải y tế nguy hại : Buổi sáng: Từ 7h30 – 11h00.
- Nếu ngày thu gom trùng vào ngày nghỉ lễ, việc thu gom rác sẽ được chuyển sang ngày trước hoặc sau ngày nghỉ lễ 1 ngày. Các trường hợp khác, hai bên thông báo cho nhau để thỏa thuận ngày thu gom cụ thể.
- Trường hợp Bên A cần thu gom khẩn cấp khi gặp sự cố: Nhân sự phụ trách của Bên A thông báo ngay bằng điện thoại để Bên B lên phương án thu gom và xử lý kịp thời.
- Trong trường hợp phương tiện bên B gặp sự cố đột xuất, Bên B phải thông báo ngay cho bên A biết và đưa ra biện pháp khắc phục kịp thời không để chất thải ứ đọng làm ảnh hưởng đến an toàn vệ sinh môi trường trong khu vực của bên A.

ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG – PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

3.1 Số lượng và đơn giá xử lý:

- *Số lượng:* Sẽ được xác định theo số lượng thực tế giao nhận giữa hai bên.
- *Đơn giá xử lý* (đã bao gồm chi phí vận chuyển và xử lý) như sau:

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	ĐVT	Đơn giá xử lý (VNĐ)
1	Chất thải y tế có tác nhân gây lây nhiễm bao gồm chất thải sắc nhọn	13 01 01	Kg	22.700
2	Hóa chất thải bao gồm hoặc có thành phần nguy hại	13 01 02	Kg	22.700
3	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	Kg	22.700
Đơn giá xử lý nêu trên đã bao gồm 10% thuế GTGT				

- *Giá trị hợp đồng* được xác định căn cứ số lượng giao nhận thực tế trên biên bản với đơn giá xử lý nêu trên.

3.2 Phương thức thanh toán:

- Hình thức thanh toán: bằng chuyển khoản, tiền Việt Nam Đồng.
- + Tên tài khoản: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cầu Ngang
- + Số tài khoản: 7408201004320 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) chi nhánh huyện Cầu Ngang – tỉnh Trà Vinh.
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán bản chính bao gồm:
 - + Hóa đơn tài chính hợp lệ.
 - + Bảng tổng kết đối chiếu công nợ hàng tháng.
 - + Chứng từ CTNH đã được Bên B ký xác nhận hoàn tất
- Quá thời hạn thanh toán Bên A chưa thanh toán cho Bên B thì Bên B có quyền ngừng thu gom chất thải nguy hại.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN:

*** Trách nhiệm của bên A:**

- 4.1 Bên A có trách nhiệm phân loại, đóng gói và lưu giữ chất thải y tế nguy hại theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;
- 4.2 Cụ thể hơn, Bên A đóng gói sẵn rác thải y tế bằng túi nhựa PP/PE. Rác thải sau khi chứa trong túi nhựa được tiếp tục đóng gói trong thùng carton, dán băng keo và dán nhãn chất thải.
- 4.3 Thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải theo quy định của pháp luật (đăng ký chủ nguồn thải CTNH, báo cáo quản lý CTNH, ...)
- 4.4 Bên A cùng Bên B ký xác nhận số lượng CTNH trên biên bản giao nhận, thực hiện kê khai và sử dụng chứng từ CTNH theo mẫu quy định sau mỗi lần chuyển giao CTNH.
- 4.5 Trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực, nếu bên A có thay đổi thông tin như: tên đơn vị, mã số thuế, địa chỉ viết trên hóa đơn thì Bên A phải thông báo kịp thời cho bên B biết. Trường hợp để xảy ra sai sót, bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- 4.6 Thanh toán đầy đủ giá trị hợp đồng và đúng hạn tại Điều 3.2 của Hợp đồng.
- 4.7 Trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực Bên A không được ký hợp đồng với đơn vị thứ ba (03) để xử lý chất thải, hoặc tự ý tiêu hủy chất thải.

*** Trách nhiệm bên B:**

- 4.8 Nhân viên Bên B cần xuất trình giấy giới thiệu hoặc thẻ nhân viên trước khi giao nhận chất thải y tế nguy hại tại kho Bên A.
- 4.9 Bên B cung cấp phương tiện, thiết bị, công nghệ phục vụ cho việc thu gom vận chuyển, xử lý chất thải theo pháp luật Việt Nam về bảo vệ môi trường và được cơ quan chức năng cấp phép hoạt động.
- 4.10 Thực hiện đúng trách nhiệm của một chủ quản lý CTNH theo quy định của pháp luật hiện hành. Mặt khác, Bên B hỗ trợ Bên A lập chứng từ CTNH, tư vấn về lưu giữ và quản lý CTNH, ...

- 4.11 Trường hợp phát sinh CTNH ngoài danh mục, Bên B tạo điều kiện hướng dẫn thu gom và xử lý CTNH theo quy định pháp luật.
- 4.12 Sau khi CTNH của bên A giao cho bên B, nếu có bất kỳ sự cố nào xảy ra trong quá trình vận chuyển, lưu giữ và xử lý thì bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm.

ĐIỀU 5: TRƯỜNG HỢP CÓ SỰ CỐ

Trường hợp thay đổi về thời gian và người giao nhận chất thải y tế nguy hại thì bên gặp sự cố thông báo cho bên kia về nội dung sự cố và thương thảo giải quyết điều chỉnh đề công việc thu gom, giao nhận được thực hiện không làm chậm tiến độ thực hiện hợp đồng.

ĐIỀU 6: BẢO MẬT THÔNG TIN

- 6.1 Tất cả các thông tin từ hợp đồng thỏa thuận này (như giá cả, giấy phép, phương án kỹ thuật, ...) sẽ là tài sản của cả hai bên và trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không được phép tiết lộ cho bên thứ ba nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của bên còn lại.
- 6.2 Trong trường hợp không có thỏa thuận khác, bên nào vi phạm sẽ phải đền bù cho cho Bên bị vi phạm toàn bộ những thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp do những vi phạm đó gây ra.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 7.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày **01 /06/2024** đến ngày **31/05/2025**
- 7.2 Trong trường hợp có bất kỳ nghĩa vụ nào chưa hoàn thành vào thời điểm hết hạn của Hợp đồng, Hợp đồng này sẽ vẫn có hiệu lực áp dụng cho đến khi nghĩa vụ đó được hoàn thành, và sau khi các bên hoàn thành nghĩa vụ với nhau thì hợp đồng sẽ được tự động thanh lý.
- 7.3 Hai bên cam kết thực hiện đúng các Điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng. Nếu có tranh chấp giữa hai bên liên quan đến Hợp đồng, thì sẽ được giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp không giải quyết được, sẽ đưa ra Tòa án kinh tế, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng.
- 7.4 Khi có bất kỳ sự thay đổi, bổ sung nội dung của Hợp đồng, thì hai bên sẽ tiến hành ký kết Phụ lục Hợp đồng.
- 7.5 Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản gốc với đầy đủ chữ ký và con dấu của hai bên. Mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.



Kiên Thành Trung



BSCKI. Dương Trung Hiếu

Số: 41/2023-BVĐKKVCN

Cầu Ngang, ngày 01 tháng 6 năm 2023

HỢP ĐỒNG THU GOM VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;
- Căn cứ vào Luật Bảo vệ Môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại;
- Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;
- Căn cứ Quyết định 2263/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;
- Căn cứ Công văn số 4029/UBND-KT ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại tại các bệnh viện;
- Căn cứ vào Giấy xác nhận số 22/GXN-STNMT ngày 15 tháng 5 năm 2019 của Sở Tài nguyên-Môi trường tỉnh Trà Vinh xác nhận Hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của dự án “ Hỗ trợ xử lý chất thải Bệnh viện Đa khoa khu vực Cầu Ngang”
- Căn cứ Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc điều chỉnh, bổ sung mục 2 và phụ lục 3 của Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 2263/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên (BÊN A và BÊN B);

Chúng tôi đại diện hai bên gồm có:

BÊN A	: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN DUYÊN HẢI
Địa chỉ	: Khóm 3, thị trấn Long Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.
Điện thoại	: 0294 3738022.
Tài khoản	: 9523.0.1105136 tại kho bạc Nhà nước huyện Duyên Hải 3716.2.1105136.000000 tại kho bạc Nhà nước huyện Duyên Hải
Mã số thuế	: 2100190904-007.
Đại diện	: Ông Kiên Thành Trung. Chức vụ: Phó giám đốc
BÊN B	: BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CẦU NGANG
Địa chỉ	: Số 34 Nguyễn Trí Tài, khóm Minh Thuận A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
Điện thoại	: 02943725151, 02943725117. Fax: 02943725209
Mã số thuế	: 2100190904-015
Tài khoản	: 7408201004320 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) chi nhánh huyện Cầu Ngang - tỉnh Trà Vinh.
Đại diện	: Ông Dương Trung Hiếu Chức vụ: P.Giám Đốc

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết hợp đồng vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại (CTNH) theo những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

- 1.1 BÊN A đồng ý chọn và BÊN B đồng ý cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại phát sinh sau quá trình hoạt động của BÊN A.
- 1.2 Nơi thực hiện: Bệnh viện Da khoa khu vực Cầu Ngang số 34 Nguyễn Trí Tài, khóm Minh Thuận A, thị trấn Cầu Ngang, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh
- 1.3 Phương án xử lý: CTNH được xử lý theo phương án thống nhất và được cơ quan chức năng cho phép thực hiện (Căn cứ Giấy phép xử lý chất thải).
- 1.4 **ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN**

❖ Điều kiện lưu chứa CTNH:

- CTNH được Bên A thu gom, phân loại và tập trung tại kho chứa CTNH riêng biệt và được lưu chứa trong bao bì, thùng chứa chuyên dụng theo quy định của pháp luật và Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 đảm bảo rác thải thu gom lưu giữ an toàn, tránh rò rỉ phát tán ra môi trường.
- Các CTNH khác được chứa trong bao bì chuyên dụng (thùng can bằng sắt, nhựa hoặc bao túi nhựa PP/PE) dán nhãn chất thải theo quy định pháp luật. Tất cả các bao bì chứa CTNH sẽ được xử lý hoặc tiêu hủy cùng với CTNH theo qui định.

❖ Thời gian tiếp nhận:

- Tần suất thu gom chất thải: thu gom với tần suất 2 ngày/lần.
- Thời gian thu gom chất thải y tế nguy hại : Buổi sáng: Từ 7h30 – 11h00.
- Nếu ngày thu gom trùng vào ngày nghỉ lễ, việc thu gom rác sẽ được chuyển sang ngày trước hoặc sau ngày nghỉ lễ 1 ngày. Các trường hợp khác, hai bên thông báo cho nhau để thỏa thuận ngày thu gom cụ thể.
- Trường hợp Bên A cần thu gom khẩn cấp khi gặp sự cố: Nhân sự phụ trách của Bên A thông báo ngay bằng điện thoại để Bên B lên phương án thu gom và xử lý kịp thời.
- Trong trường hợp phương tiện bên B gặp sự cố đột xuất, Bên B phải thông báo ngay cho bên A biết và đưa ra biện pháp khắc phục kịp thời không để chất thải ứ đọng làm ảnh hưởng đến an toàn vệ sinh môi trường trong khu vực của bên A.

ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG – PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

3.1 Số lượng và đơn giá xử lý:

- *Số lượng:* Sẽ được xác định theo số lượng thực tế giao nhận giữa hai bên.
- *Đơn giá xử lý* (đã bao gồm chi phí vận chuyển và xử lý) như sau:

STT	Tên chất thải	Mã CTNH	DVT	Đơn giá xử lý (VND)
1	Chất thải y tế có tác nhân gây lây nhiễm bao gồm chất thải sắc nhọn	13 01 01	Kg	22.700
2	Hóa chất thải bao gồm hoặc có thành phần nguy hại	13 01 02	Kg	22.700
3	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	Kg	22.700
Đơn giá xử lý nêu trên đã bao gồm 10% thuế GTGT				

- *Giá trị hợp đồng* được xác định căn cứ số lượng giao nhận thực tế trên biên bản với đơn giá xử lý nêu trên.

3.2 Phương thức thanh toán:

- Hình thức thanh toán: bằng chuyển khoản, tiền Việt Nam Đồng.
- + Tên tài khoản: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cầu Ngang
- + Số tài khoản: 7408201004320 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) chi nhánh huyện Cầu Ngang – tỉnh Trà Vinh.
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được bộ hồ sơ thanh toán bản chính bao gồm:
 - + Hóa đơn tài chính hợp lệ.
 - + Bảng tổng kết đối chiếu công nợ hàng tháng.
 - + Chứng từ CTNH đã được Bên B ký xác nhận hoàn tất
- Quá thời hạn thanh toán Bên A chưa thanh toán cho Bên B thì Bên B có quyền ngừng thu gom chất thải nguy hại.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN:

*** Trách nhiệm của bên A:**

- 4.1 Bên A có trách nhiệm phân loại, đóng gói và lưu giữ chất thải y tế nguy hại theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;
- 4.2 Cụ thể hơn, Bên A đóng gói sẵn rác thải y tế bằng túi nhựa PP/PE. Rác thải sau khi chứa trong túi nhựa được tiếp tục đóng gói trong thùng carton, dán băng keo và dán nhãn chất thải.
- 4.3 Thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải theo quy định của pháp luật (đăng ký chủ nguồn thải CTNH, báo cáo quản lý CTNH, ...)
- 4.4 Bên A cùng Bên B ký xác nhận số lượng CTNH trên biên bản giao nhận, thực hiện kê khai và sử dụng chứng từ CTNH theo mẫu quy định sau mỗi lần chuyển giao CTNH.
- 4.5 Trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực, nếu bên A có thay đổi thông tin như: tên đơn vị, mã số thuế, địa chỉ viết trên hóa đơn thì Bên A phải thông báo kịp thời cho bên B biết. Trường hợp để xảy ra sai sót, bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- 4.6 Thanh toán đầy đủ giá trị hợp đồng và đúng hạn tại Điều 3.2 của Hợp đồng.
- 4.7 Trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực Bên A không được ký hợp đồng với đơn vị thứ ba (03) để xử lý chất thải, hoặc tự ý tiêu hủy chất thải.

*** Trách nhiệm bên B:**

- 4.8 Nhân viên Bên B cần xuất trình giấy giới thiệu hoặc thẻ nhân viên trước khi giao nhận chất thải y tế nguy hại tại kho Bên A.
- 4.9 Bên B cung cấp phương tiện, thiết bị, công nghệ phục vụ cho việc thu gom vận chuyển, xử lý chất thải theo pháp luật Việt Nam về bảo vệ môi trường và được cơ quan chức năng cấp phép hoạt động.
- 4.10 Thực hiện đúng trách nhiệm của một chủ quản lý CTNH theo quy định của pháp luật hiện hành. Mặt khác, Bên B hỗ trợ Bên A lập chứng từ CTNH, tư vấn về lưu giữ và quản lý CTNH, ...

- 4.11 Trường hợp phát sinh CTNH ngoài danh mục. Bên B tạo điều kiện hướng dẫn thu gom và xử lý CTNH theo quy định pháp luật.
- 4.12 Sau khi CTNH của bên A giao cho bên B, nếu có bất kỳ sự cố nào xảy ra trong quá trình vận chuyển, lưu giữ và xử lý thì bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm.

ĐIỀU 5: TRƯỜNG HỢP CÓ SỰ CỐ

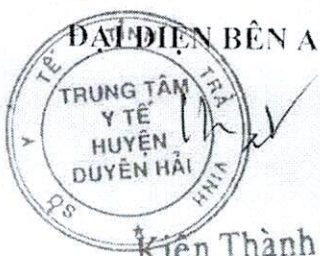
Trường hợp thay đổi về thời gian và người giao nhận chất thải y tế nguy hại thì bên gặp sự cố thông báo cho bên kia về nội dung sự cố và thương thảo giải quyết điều chỉnh đề công việc thu gom, giao nhận được thực hiện không làm chậm tiến độ thực hiện hợp đồng.

ĐIỀU 6: BẢO MẬT THÔNG TIN

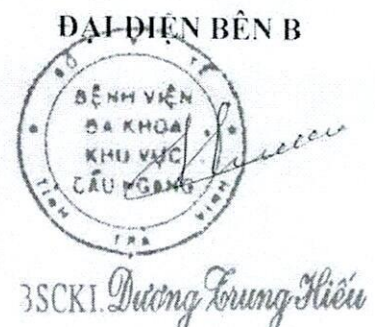
- 6.1 Tất cả các thông tin từ hợp đồng thỏa thuận này (như giá cả, giấy phép, phương án kỹ thuật, ...) sẽ là tài sản của cả hai bên và trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không được phép tiết lộ cho bên thứ ba nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của bên còn lại.
- 6.2 Trong trường hợp không có thỏa thuận khác, bên nào vi phạm sẽ phải đền bù cho cho Bên bị vi phạm toàn bộ những thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp do những vi phạm đó gây ra.

ĐIỀU 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 7.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày **01 /06/2023** đến ngày **31/05/2024**
- 7.2 Trong trường hợp có bất kỳ nghĩa vụ nào chưa hoàn thành vào thời điểm hết hạn của Hợp đồng, Hợp đồng này sẽ vẫn có hiệu lực áp dụng cho đến khi nghĩa vụ đó được hoàn thành, và sau khi các bên hoàn thành nghĩa vụ với nhau thì hợp đồng sẽ được tự động thanh lý.
- 7.3 Hai bên cam kết thực hiện đúng các Điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng. Nếu có tranh chấp giữa hai bên liên quan đến Hợp đồng, thì sẽ được giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp không giải quyết được, sẽ đưa ra Tòa án kinh tế, quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng.
- 7.4 Khi có bất kỳ sự thay đổi, bổ sung nội dung của Hợp đồng, thì hai bên sẽ tiến hành ký kết Phụ lục Hợp đồng.
- 7.5 Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản gốc với đầy đủ chữ ký và con dấu của hai bên. Mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.



Kiên Thành Trung



BSCKI. Dương Trung Hiếu